

Số: 182/2024/QĐCNHGT-DS

Thạnh Phú, ngày 12 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Phạm Văn T
ủy quyền cho ông Nguyễn Văn C với ông Cao Văn T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện ngày 11 tháng 7 năm 2024 của ông Phạm Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26/7/2024 về sự thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Ông Phạm Văn T, sinh năm: 1950; Nơi cư trú: Số nhà C, áp A, xã A, huyện T, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn T: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1979; Nơi cư trú: Số nhà E, áp T, xã M, huyện T, tỉnh Bến Tre (theo văn bản ủy quyền ngày 17/7/2024).

Ông Cao Văn T1, sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Số nhà C, áp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26/7/2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

Ông Cao Văn T1 có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn T 10 chỉ vàng 24k loại 9999. Thời hạn trả khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải (3b) ;
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- Lưu T.A(4b).

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thủy Tiên